

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HC - ST

Ngày: 30/9/2020

V/v Khiếu kiện hành vi lập biên
bản vi phạm hành chính và yêu
cầu bồi thường thiệt hại

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành
2. Ông Trần Quang Mẫn

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Lệ Thủy – Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 03/2020/TLST-HC ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc “Khiếu kiện hành vi lập biên bản vi phạm hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3916/2020/QĐXXST – HC ngày 08 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4060/2020/QĐST – HC ngày 24 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Phạm Lê Tuấn N; địa chỉ: X Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người khởi kiện: Luật sư Cao Thế L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu

- *Người bị kiện:*

1. Ông Nguyễn Văn K – Thành viên Tổ Quản lý trật tự đô thị Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh; địa chỉ: X Nguyễn Trung Ngạn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

2. Ông Hoàng Minh T – Thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1; địa chỉ: X Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé; trụ sở: 29 Nguyễn Trung Ngạn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

2. Ủy ban nhân dân Quận 1; trụ sở: 47 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Phiên tòa có mặt ông N; vắng mặt Luật sư Cao Thế L, ông Nguyễn Văn K, ông Hoàng Minh T, đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé, đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân Quận 1 (tất cả đều có yêu cầu vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện là ông Phạm Lê Tuấn N trình bày:

Ngày 25 tháng 9 năm 2015, ông Nguyễn Thanh V, nhân viên của Công ty TNHH Người thành thị do ông làm giám đốc đồng thời là người đại diện theo pháp luật, đến tòa nhà Kumho Asiana số 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh giao hàng cho khách theo đơn đặt hàng. Trong lúc đợi khách xuống lấy hàng ở khuôn viên tòa nhà Kumho Asiana, ông V bị ông Nguyễn Văn K và ông Hoàng Minh T tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính. Ông V gọi ông đến giải quyết vụ việc. Tại Biên bản vi phạm hành chính số 1294/BB – VPHC.BN ngày 25 tháng 9 năm 2015 đã ghi nhận việc lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Phạm Lê Tuấn N vì đã có hành vi đỗ xe gắn máy trên hè phố trái quy định của pháp luật, buôn bán hàng nhỏ lẻ trên các tuyến phố có quy định cấm bán hàng vi phạm quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 6 Nghị định 171/2013/NĐ – CP và tiến hành tạm giữ một giấy chứng nhận đăng ký xe tên Phạm Lê Tuấn N BS 59T1 – 41808.

Việc lập biên bản vi phạm hành chính của ông K và ông T là trái pháp luật vì:

- Ông không phải là người có hành vi vi phạm đỗ xe gắn máy trên hè phố trái quy định của pháp luật, buôn bán hàng nhỏ lẻ trên các tuyến phố có quy định cấm bán hàng nên Biên bản vi phạm hành chính đã lập sai đối tượng;

- Tại thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính, ông Nguyễn Thành V đang đứng trong khuôn viên tòa nhà Kumho Asiana, không phải là nơi công cộng, vỉa hè. Việc giao hàng theo đơn đặt hàng qua điện thoại của nhân viên Công ty TNHH Người thành thị là hình thức kinh doanh được pháp luật cấp phép với mã ngành nghề 5610 “nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động”, không phải là buôn bán hàng nhỏ lẻ trên vỉa hè.

Nay, ông yêu cầu:

- Tuyên bố hành vi lập Biên bản vi phạm hành chính số 1294/BB – VPHC.BN ngày 25/9/2015 của ông Nguyễn Văn K và ông Hoàng Minh T là trái pháp luật;

- Buộc Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé, Ủy ban nhân dân Quận 1 phải xin lỗi công khai và bồi thường thiệt hại cho việc kinh doanh bị giảm sút là 100.000 đồng.

Đối với yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn K và ông Hoàng Minh T phải trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Phạm Lê Tuấn N BS 59T1 – 41808, do ông K và ông T đã trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe nên ông rút lại yêu cầu này.

Người bị kiện gồm có:

Ông Nguyễn Văn K trình bày:

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận 1 về việc chấn chỉnh trật tự mỹ quan đô thị, đặc biệt trên các tuyến đường trung tâm, thời gian qua các lực lượng chức năng của phường Bến Nghé thường xuyên phối hợp với Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1 kiểm tra chấn chỉnh tình hình trật tự đô thị trên địa bàn.

Ngày 25/9/2015, trong quá trình tuần tra, các lực lượng gồm có Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1, Tổ Quản lý trật tự đô thị Phường Bến Nghé, Công an Phường Bến Nghé phát hiện một số xe đậu trên vỉa hè trái quy định nên tiến hành kiểm tra. Trong đó có 01 trường hợp xe gắn máy cà phê vàng không xuất trình được giấy tờ xe và có điện thoại cho người khác đến. Sau đó, ông Phạm Lê Tuấn N có đến và xuất trình giấy đăng ký xe và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH Người thành thị do ông N làm người đại diện theo pháp luật. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông N.

Do trong biên bản vi phạm hành chính số 1294/BB – VPHC ngày 25/9/2015 ông N không đồng ý với nội dung vi phạm nên ngày 2 và 6/10/2015

Tổ Quản lý trật tự đô thị phường có tiếp xúc với ông N để giải thích những vấn đề còn thắc mắc.

Tại buổi làm việc ngày 4/12/2015 với ông Phạm Lê Tuấn N, các bên tham dự gồm Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé, Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1, Ủy ban MTTQ Phường Bến Nghé, Công an Phường Bến Nghé, Tổ Quản lý trật tự đô thị Phường Bến Nghé đã trao đổi và thống nhất do việc lập biên bản không đúng đối tượng nên Ủy ban nhân dân Phường không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và yêu cầu Tổ Quản lý trật tự đô thị trả lại giấy tờ xe cho ông N và hủy biên bản theo quy định. Ngày 14/12/2015, Ủy ban nhân dân Phường đã có văn bản số 826/UBND – TTĐT trả lời ông N nhưng sau khi đọc xong văn bản này ông N không nhận lại giấy tờ.

Đối với yêu cầu của ông N, ông có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 2 Quy chế mẫu ban hành kèm theo quyết định số 55/2013/QĐ – UBND ngày 6/12/2013 của UBND Thành phố quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Đội Quản lý trật tự đô thị; khoản 2 Điều 5 Quyết định số 74/2008/QĐ – UBND ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè; phụ lục 2 Quyết định số 699/QĐ – UBND ngày 6/2/2013 của UBND Tp. HCM về ban hành danh mục các tuyến đường cho phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè làm bãi giữ xe công cộng có thu phí, phục vụ kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa và cho phép đỗ xe dưới lòng đường có thu phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, thì việc lập biên bản trường hợp xe cà phê đậu trên khu vực dành cho người đi bộ và bán hàng là đúng quy định. Do đó, ông không đồng ý với yêu cầu của ông N.

- Đối với giấy tờ xe, Tổ Quản lý trật tự đô thị đã nhiều lần mời ông N đến nhận hoặc đến nhà ông N để trả lại nhưng ông N vẫn không nhận.

Ông Hoàng Minh T trình bày:

Ngày 25/9/2015, tổ công tác của Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1 phối hợp cùng Tổ Quản lý trật tự đô thị của Phường Bến Nghé cùng Công an Phường Bến Nghé tuần tra trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường theo nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Quyết định số 55/2013/QĐ – UBND ngày 6/12/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Do biên bản vi phạm hành chính do Ủy ban nhân dân phường lập, ông chỉ là người chứng kiến nên ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm có:

Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé có Người đại diện hợp pháp là ông Lê Nguyễn Việt N – Phó Chủ tịch Ủy ban - trình bày:

Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé không đồng ý với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại và xin lỗi công khai của ông Phạm Lê Tuấn N vì không có căn cứ pháp luật. Do bận công tác, ông đề nghị được vắng mặt trong các phiên đối thoại, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử.

Ủy ban nhân dân Quận 1 có Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Văn D – Chủ tịch Ủy ban - trình bày:

Do yêu cầu công tác nên đại diện Ủy ban nhân dân Quận 1 không thể tham dự các buổi làm việc, phiên họp, xét xử và đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến:

- Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định về thụ lý vụ án hành chính, xác minh thu thập chứng cứ; tổ chức đối thoại giữa các đương sự theo quy định tại Điều 20, Điều 38, Điều 125, Điều 126 và từ Điều 130 đến điều 143, từ Điều 145 đến Điều 147 của Luật Tổ tụng Hành chính;

- Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định từ Điều 148 đến Điều 189 Luật Tổ tụng Hành chính;

- Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 41, 167, 169 Luật Tổ tụng Hành chính;

- Người khởi kiện, Người bị kiện đã thực hiện đầy đủ quyền và Nghĩa vụ theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 55, Điều 56, Điều 78, Điều 83, Điều 115 đến Điều 119, Điều 153, Điều 157 Luật Tổ tụng Hành chính.

- Quá trình giải quyết vụ án, các bên liên quan đều xác nhận ông N không phải là người thực hiện hành vi vi phạm hành chính nêu trong biên bản vi phạm hành chính số 1294/BB – VPHC.BN ngày 25/9/2015 nên việc lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông N là sai đối tượng và trái pháp luật. Do đó, yêu cầu của ông N về việc tuyên bố hành vi lập biên bản của ông K và ông T là trái pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

- Áp dụng Điều 7, Điều 12, Điều 17 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, không chấp nhận yêu cầu của ông N về việc yêu cầu xin lỗi công khai và đòi bồi thường thiệt hại do ông K và ông T chỉ mới lập biên bản vi phạm hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé chưa ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với việc ông N rút yêu cầu đòi ông K và ông T trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59T1 – 41808, cần đình chỉ xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Ông Phạm Lê Tuấn N khởi kiện ông Nguyễn Văn K – Thành viên Tổ Quản lý trật tự đô thị Phường Bến Nghé và ông Hoàng Minh T – Thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1, yêu cầu tuyên bố hành vi của ông K và ông T lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông vào ngày 25 tháng 9 năm 2015 là trái pháp luật và buộc Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé và Ủy ban nhân dân Quận 1 phải bồi thường thiệt hại là 100.000 đồng. Đây là khiếu kiện hành vi hành chính của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở xuống và yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính bị khiếu kiện gây ra. Do đó, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án và đưa Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé, Ủy ban nhân dân Quận 1 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan là đúng với quy định tại khoản 3 và khoản 10 Điều 3, khoản 1 Điều 7, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 Luật Tố tụng Hành chính và khoản 7 Điều 3, khoản 3 và khoản 4 Điều 33, điểm a khoản 1 Điều 53 Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà Nước.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Người khởi kiện đã nhận lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát số 59T1 – 41808 đứng tên Phạm Lê Tuấn N và rút yêu cầu khởi kiện đối với phần yêu cầu này, do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà Người khởi kiện đã rút theo khoản 1 Điều 173 Luật Tố tụng Hành chính.

[3] Xét thấy, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người khởi kiện, Người bị kiện, Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ điểm d khoản 2 Điều 157, khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng Hành chính, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung:

[4] Theo Điều 56 và khoản 1 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Văn bản hợp nhất số 09/VBHN – VPQH ngày 12/12/2017) thì xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản được áp dụng trong trường hợp xử phạt cảnh cáo hoặc “ *phạt tiền đến 250.000 đồng đối với cá nhân, 500.000 đồng đối với tổ chức và người có thẩm quyền xử phạt phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại chỗ.*” “ *Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này.*”.

[5] Theo khoản 3 Điều 5 Nghị định 171/2013/NĐ – CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt thì hành vi “ *Dừng xe, đỗ xe tại vị trí: Bên trái đường một chiều; trên đoạn đường cong hoặc gần đầu dốc nơi tầm nhìn bị che khuất; trên cầu, gầm cầu vượt, song song với một xe khác đang dừng, đỗ; nơi đường bộ giao nhau hoặc trong phạm vi 05 m tính từ mép đường giao nhau; điểm dừng đón, trả khách của xe buýt; T công hoặc trong phạm vi 05 m hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức có bố trí đường cho xe ô tô ra vào; nơi phân đường có bề rộng chỉ đủ cho một làn xe; che khuất biển báo hiệu đường bộ;*” bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng.

[6] Theo khoản 1 Điều 1, điểm b khoản 7 Điều 2 Quy chế (mẫu) Tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị Quận – Huyện (Ban hành kèm theo Quyết định số 55/2013/QĐ – UBND ngày 6 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Điều 2, khoản 1 Điều 3, điểm c khoản 2 Điều 4, khoản 1, điểm a khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 6 Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1 trực thuộc Phòng Quản lý Đô thị Quận 1 thì “ *Đội quản lý trật tự đô thị quận – huyện do Ủy ban nhân dân quận – huyện thành lập nhằm giúp Ủy ban nhân dân quận – huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, tổ chức thi hành các quyết định hành chính và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch ủy ban nhân dân giao*”, thành viên của Đội quản lý trật tự đô thị quận – huyện có nhiệm vụ “ *Kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định trong lĩnh vực phụ trách (công chức đang thi hành công vụ) chuyển đội trưởng xử lý theo quy định và tham gia tổ chức thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính*”; “ *Tổ Quản lý trật tự đô thị địa bàn phường là một bộ phận của Đội Quản lý trật tự đô thị quận...Tổ Quản lý trật tự đô thị địa bàn phường do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (kinh tế - đô thị) phụ trách và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường* ”; Tổ Quản lý trật tự đô thị địa bàn phường có nhiệm vụ “ *Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường*

kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản, yêu cầu tổ chức và cá nhân chấm dứt ngay các hành vi vi phạm trên lĩnh vực trật tự đô thị, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường nơi công cộng...”; thành viên của Tổ Quản lý trật tự đô thị địa bàn phường có nhiệm vụ “Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế này và theo sự phân công của tổ trưởng”.

[7] Do đó, việc ông Nguyễn Văn K và ông Hoàng Minh T tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính số 1294/BB – VPHC ngày 25/9/2015 là đúng nhiệm vụ được phân công và đúng với thẩm quyền theo các quy định đã viện dẫn nêu trên. Ý kiến của ông Hoàng Minh T cho rằng mình chỉ là người chứng kiến là không có cơ sở chấp nhận.

[8] Theo khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính: “2. *Biên bản vi phạm hành chính phải ghi rõ ngày, tháng, năm, địa điểm lập biên bản; họ, tên, chức vụ người lập biên bản; họ, tên, địa chỉ, nghề nghiệp của người vi phạm hoặc tên, địa chỉ của tổ chức vi phạm; giờ, ngày, tháng, năm, địa điểm xảy ra vi phạm; hành vi vi phạm; biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý; tình trạng tang vật, phương tiện bị tạm giữ; lời khai của người vi phạm hoặc đại diện tổ chức vi phạm; nếu có người chứng kiến, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại thì phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ, lời khai của họ; quyền và thời hạn giải trình về vi phạm hành chính của người vi phạm hoặc đại diện của tổ chức vi phạm; cơ quan tiếp nhận giải trình.*”.

[9] Theo văn bản số 826/UBND – TTĐT ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé thể hiện “ Ngày 4 tháng 12 năm 2015, UBND phường có buổi làm việc với ông Phạm Lê Tuấn N, tham dự có Đội QLTTĐT Quận 1, UBMTTQVN phường Bến Nghé, Công an phường Bến Nghé, Tổ QLTTĐT phường Bến Nghé, Tư pháp phường Bến Nghé. Tại cuộc họp, các bên đã trao đổi và thống nhất do quá trình tiến hành lập biên bản còn một số nội dung chưa rõ ràng: việc lập biên bản vi phạm hành chính không đúng đối tượng vi phạm nên UBND phường không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính..”. Căn cứ nội dung trình bày của Người khởi kiện, thừa nhận của Người bị kiện có đủ cơ sở kết L: ông Phạm Lê Tuấn N không thực hiện hành vi “ Vi phạm để xe gắn máy trên hè phố trái quy định của pháp luật. Buôn bán hàng nhỏ lẻ trên vỉa hè các tuyến phố có quy định cấm bán hàng ” như Biên bản vi phạm hành chính do ông Nguyễn Văn K, ông Hoàng Minh T lập ngày 25 tháng 9 năm 2015 ghi nhận. Do đó, việc ông K và ông T lập biên bản vi phạm hành chính ngày 25 tháng 9 năm 2015 đối với ông N là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Theo khoản 4 Điều 3 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà Nước “ Hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ là hành vi không thực hiện hoặc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn

không đúng quy định của pháp luật.”. Vì vậy, việc lập biên bản vi phạm hành chính nêu trên là hành vi trái pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Lê Tuấn N đối với hành vi này là có cơ sở chấp nhận.

[10] Theo khoản 1 Điều 7 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước:

“ Nhà nước có trách nhiệm bồi thường khi có đủ các căn cứ sau đây:

a) Có một trong các căn cứ xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây thiệt hại và yêu cầu bồi thường tương ứng quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Có thiệt hại thực tế của người bị thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo quy định của Luật này;

c) Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế và hành vi gây thiệt hại.”.

[11] Xét thấy, hành vi lập biên bản vi phạm hành chính không đúng quy định của pháp luật không thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính quy định tại Điều 17 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà Nước. Trong việc xử lý vi phạm hành chính thì khi “ *Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trái pháp luật* ” mới phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Mặt khác, ông N không chứng minh được thiệt hại thực tế do hành vi trái pháp luật của Người bị kiện gây ra. Do vậy, yêu cầu của ông N về việc buộc Ủy ban nhân dân P. Bến Nghé, Ủy ban nhân dân Quận 1 xin lỗi công khai và bồi thường thiệt hại 100.000 đồng do thu nhập bị giảm sút là không có cơ sở chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm:

[12] Vụ án này được Tòa án nhân dân Quận 1 thụ lý lần đầu vào ngày 6 tháng 10 năm 2016 (số thụ lý 05/2016/TLST – HCST), căn cứ khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì các quyết định về án phí, lệ phí Tòa án được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

[13] Căn cứ khoản 1 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án, “ *Người có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án tuyên quyết định hành chính, hành vi hành chính đó là trái pháp luật.*”, ông Nguyễn Văn K và ông Hoàng Minh T phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 200.000 đồng.

[14] Căn cứ Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 và khoản 3 Điều 19 Nghị quyết số 01/2012/NQ – HĐTP ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án, ông Phạm Lê Tuấn N được miễn nộp án phí đối với yêu cầu Ủy ban nhân dân P. Bến Nghé, Ủy ban nhân dân Quận 1 xin lỗi công khai và phải chịu án phí đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do thu nhập bị giảm sút là 200.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004461 ngày 6 tháng 10 năm 2016 của Chi Cục thi hành án dân sự Quận 1. Ông N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

[15] Ông N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị kiện, Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, khoản 1 Điều 173, khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, khoản 1 Điều 206 của Luật Tổ tụng Hành chính; khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 3, Điều 17 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà Nước; Điều 27, khoản 1 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Phạm Lê Tuấn N về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn K – Thành viên Tổ Quản lý trật tự đô thị Phường Bến Nghé và ông Hoàng Minh T – Thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1 trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát số 59T1 – 41808 đứng tên Phạm Lê Tuấn N.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Lê Tuấn N:

Tuyên bố hành vi của ông Nguyễn Văn K – Thành viên Tổ Quản lý trật tự đô thị Phường Bến Nghé và ông Hoàng Minh T – Thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị Quận 1 lập Biên bản vi phạm hành chính số 1294/BB – VPHC.BN ngày 25 tháng 9 năm 2015 đối với ông Phạm Lê Tuấn N là trái pháp luật.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Lê Tuấn N về việc buộc Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé, Ủy ban nhân dân Quận 1 phải xin lỗi công khai và bồi thường thiệt hại do thu nhập bị giảm sút là 100.000 đồng.

4. Về án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn K và ông Hoàng Minh T phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ông Phạm Lê Tuấn N được miễn nộp án phí đối với yêu cầu Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé, Ủy ban nhân dân Quận 1 xin lỗi công khai và phải chịu án phí đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do thu nhập bị giảm sút là 200.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004461 ngày 6 tháng 10 năm 2016 của Chi Cục thi hành án dân sự Quận 1. Ông N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Phạm Lê Tuấn N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn K, ông Hoàng Minh T, Ủy ban nhân dân Phường Bến Nghé, Ủy ban nhân dân Quận 1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Huynh